CÔNG VĂN ĐẾN
Ngày 4 tháng 8 năm 94
Số 541

ỦY BAN NHÂN DÂN Thành phố Hải Phòng -:-	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc H.80
Số: 668 QĐ/UB	Hải Phòng, ngày 28 tháng 7 năm 1994

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về tăng cường quản lý trong đầu tư và xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố Hải Phòng

---

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân;

- Căn cứ quyết định số 92/TTg ngày 7 tháng 3 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý chống lãng phí, thất thoát và tiêu cực trong đầu tư và xây dựng;

- Căn cứ Thông tư liên bộ UBKH NN - Bộ Tài chính số 02/TTLB ngày 28-3-1994 hướng dẫn về kế hoạch hóa quản lý vốn sự nghiệp kinh tế và các sự nghiệp khác đầu tư cho các công trình xây dựng mới hoặc cải tạo sửa chữa lớn.

- Xét đề nghị của Chủ nhiệm UBKH, Giám đốc Sở Tài chính và Giám đốc Sở Xây dựng ;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.- Ban hành kèm theo quyết định này Bản quy định về tăng cường quản lý trong đầu tư và xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Những quy định của UBND thành phố và các ngành của thành phố ban hành trước đây trái với / định này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Các ông, bà Chánh Văn phòng UBND thành phố, Thủ trưởng các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành ./.

T/M UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CHỦ TỊCH

ĐÀO AN

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ
- UBKHNN - Bộ XD, Bộ TC,
- TT.TU, TT.HĐND TP,
- Các thành viên UBND TP,
- Như điều 3,
- Đài, Báo HP,
- CPVP, CV: XD, TC, GT,
- Lưu VP.

BẢN QUY ĐỊNH

Về tăng cường quản lý trong đầu tư và XDCB trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 668 QĐ/UB ngày 28 tháng 7 năm 1994 của UBND thành phố Hải Phòng)

I.- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

Điều 1:- Tất cả các công trình đầu tư thuộc sở hữu Nhà nước không phân biệt nguồn vốn, thuộc vốn ngân sách (XDCB, sự nghiệp), vốn vay (trong nước, nước ngoài) vốn tự bổ sung, vốn liên doanh (trong nước, nước ngoài), vốn viện trợ của nước ngoài đều phải tuân thủ trình tự quản lý XDCB theo Nghị định 385/HĐBT ngày 7/11/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

Điều 2:- Chỉ được ghi kế hoạch năm, kế hoạch quý về XDCB và cấp vốn đầu tư xây dựng cho các công trình có đủ hồ sơ luận chứng KTKT (hoặc báo cáo KTKT), hồ sơ thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán được duyệt theo đúng thể thức quy định.

Điều 3:- Các công trình thuộc các nguồn vốn sau đây nhất thiết phải đưa vào kế hoạch đầu tư và thực hiện điều lệ quản lý XDCB:

- Vốn ngân sách đầu tư XDCB;

- Các công trình xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa lớn dùng vốn sự nghiệp kiến thiết kinh tế và vốn các sự nghiệp khác có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên;

- Vốn vay tín dụng đầu tư;

- Vốn ngân sách hoặc tín dụng đầu tư tham gia cùng vốn viện trợ hoặc liên doanh với trong nước hoặc ngoài nước.

Điều 4:- Các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước không được tự ý sử dụng các nguồn vốn không hợp pháp để đầu tư xây dựng.

Nghiêm cấm việc bán đất, chuyển quyền sử dụng đất núp dưới hình thức liên doanh, liên kết để hưởng chênh lệch giá. Các trường hợp vi phạm sẽ bị thu hồi đất, thu tiền bất hợp pháp vào ngân sách và bị xử lý theo pháp luật.

Điều 5:- Các công trình chỉ được khởi công xây dựng khi đã ghi vào kế hoạch quý và bảo đảm các thủ tục đấu thầu hoặc chọn thầu theo quy định.

II.- NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ :

Điều 6:- Lập luận chứng kinh tế kỹ thuật:

- Các công trình có vốn đầu tư trên năm trăm triệu đồng phải lập luận chứng KTKT; có vốn từ năm trăm triệu đồng trở xuống phải lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Luận chứng KTKT hoặc báo cáo kinh tế kĩ thuật nhất thiết phải được sự thẩm định và phê duyệt của Hội đồng xét duyệt luận chứng KTKT các cấp, theo phân cấp. (được quy định tại quyết định số 365/QĐ-UB ngày 21/5/1994 của UBND thành phố Hải Phòng).

Điều 7:- Hội đồng xét duyệt luận chứng kinh tế kĩ thuật cấp thành phố và các cấp các ngành của thành phố(được thành lập theo quyết định số 364 ngày 21/5/94 của UBND thành phố) phải thực hiện theo đúng quy chế hoạt động của Hội đồng tại quyết định số 365 ngày 21/5/94 của UBND thành phố và văn bản hướng dẫn thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng.

Điều 8:- Việc lập và duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình phải tuân thủ đúng nội dung luận chứng kinh tế - kỹ thuật (hoặc báo cáo KTKT) được duyệt và đơn giá ở thời điểm xét duyệt. Tổng dự toán được duyệt là giá tối đa để thanh toán công trình.

Khi tổng dự toán công trình vượt quá 10% so với luận chứng KTKT được duyệt, thì chủ đầu tư phải báo cáo cấp thẩm quyền để điều chỉnh bổ sung luận chứng KTKT (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật).

Điều 9:- Phân cấp xét duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán :

1- Xét duyệt thiết kế kỹ thuật:

- Sở Giao thông công chính xét duyệt thiết kế kỹ thuật các công trình cầu đường, bến cảng, cấp nước và thoát nước.

- Sở Thủy lợi xét duyệt thiết kế kỹ thuật các công trình đê, kè, cống, đập, kênh mương, đầm hồ và các công trình thuỷ lợi khác.

- Các Sở Điện lực, Bưu điện, Đài phát thanh truyền hình xét duyệt thiết kế kỹ thuật các công trình kỹ thuật chuyên ngành.

- Sở Xây dựng xét duyệt thiết kế kỹ thuật các công trình kiến trúc dân dụng, công nghiệp, văn hoa, nghệ thuật, nhà ở, trường học, bệnh viện, kho tàng ...

2- Xét duyệt tổng dự toán:

- Sở Giao thông công chính và Sở Thủy lợi xét duyệt tổng dự toán các công trình kỹ thuật chuyên ngành có mức vốn đầu tư đến 500 triệu đồng.

- Sở Xây dựng xét duyệt tổng dự toán các công trình còn lại theo quyết định của Nhà nước, Các công trình chuyên ngành giao thông công chính, thủy lợi có mức vốn đầu tư trên 500 triệu đồng.

Điều 10:- Đấu thầu xây lắp:

- Các công trình XDCB có giá trị xây lắp trên 500 triệu đồng đều phai tổ chức đấu thầu xây lắp.

- Công trình có giá trị xây lắp trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng tổ chức chọn thầu khoan gọn.

- Công công trình có giá trị xây lắp từ 200 triệu đồng trở xuống giao cho Hội đồng xét thầu cấp sở hoặc cấp quận, huyện, thị xet quyết định.

- Những công trình chuyên ngành kỹ thuật thi công phức tạp (không phân biệt số vốn) có thể giao thầu; khoan gọn, thanh toan không vượt qua tổng dự toan được duyệt.

- Những công trình có tính đặc thù, các công trình thi công trong điều kiện cấp bách nhằm khắc phục hậu qua thiên tai địch họa do Chủ tịch UBND thành phố quyết định việc giao thầu.

- Giá trúng thầu là giá thanh toán công trình không được cao hơn giá tổng dự toan được duyệt.

- Đối với các công trình đấu thầu, UBKH, Sở Tài chính, Ngân hàng có trach nhiệm đảm bảo cân đối cấp vốn đầy đủ, đúng tiến độ theo giá trúng thầu.

Nếu không đủ điều kiện đấu thầu thì mới được chọn thầu, nhưng cũng phai thực hiện khoan gọn.

- Nghiêm cấm việc giao thầu ngoài qui định, các cơ quan giao kế hoạch, cấp vốn đầu tư, cấp đất, cấp giấy phep xây dựng, chủ quan đầu tư không được ep, chỉ định đơn vị nhận thầu công trình.

Việc giao thầu, quản lý kỹ thuật chất lượng, nghiệm thu quyết toan công trình phải thực hiện đung qui định trong điều lệ quản lý xây dựng cơ bản 385/HĐBT.

Điều 11:- Thành lập Hội đồng Giám định kinh tế công trình xây dựng cơ bản trên cơ sở củng cố Tổ giam định kinh tế được thành lập theo quyết định số 610/QĐ-UB ngày 19/6/1990 của UBND thành phố; gồm các ngành Tai chính, Ngân hang đầu tư phat triển, xây dựng, UBKH thành phố tham gia.

Hội đồng giám định kinh tế do Sở Tài chính chủ trì khi thông qua quyết toan công trình thuộc vốn ngân sach cấp; Ngân hàng đầu tư phat triển chủ trì khi thông qua quyết toan công trình thuộc vốn vay tín dụng.

Điều 12:- Đối với các công trình chuyển tiếp nếu vượt vốn được duyệt, cần khẩn trương bổ sung luận chưng kinh tế kỹ thuật, thiết kế và dự toan.

- Các công trình đã được thông bao trong kế hoạch XDCB năm 1994 nếu chưa đủ các điều kiện đã nêu tại điều 1, 2 trên đây, thì phải tạm ngừng thi công để làm đúng thủ tục. Trường hợp đặc biệt, Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định cho tiếp tục thi công đối với công trình chưa đủ thủ tục; đơn vị phải khẩn trương hoàn thành các thủ tục, theo thời gian do Chủ tịch UBND thành phố quy định.

III.- TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

Điều 13:- Giao cho Ủy ban Kế hoạch thành phố tổng hợp lập kế hoạch đầu tư các công trình thuộc các nguồn vốn quy định ở điều 1 để trình UBND thành phố.

- Đối với các công trình thuộc nguồn vốn tự bổ sung hoặc vay tín dụng Ngân hàng (trong nước và nước ngoại) các ngành và các doanh nghiệp gửi bao cáo kế hoạch năm và tình hình thực hiện kế hoạch để UBKH tổng hợp chung.

- Đối với các công trình đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển ODA giao cho UBKH căn cứ quy định của Nhà nước tổng hợp kế hoạch và hướng dẫn thực hiện.

- Đối với các công trình đầu tư bằng nguồn vốn nước ngoài (đầu tư trực tiếp, liên doanh) Sở KTĐN và các ngành chủ quản gửi bao cáo về UBKH tổng hợp vào kế hoạch.

Điều 14:- Đối với các công trình dùng vốn sự nghiệp, Sở Tài chính căn cứ vào kế hoạch và các qui định quản lý vốn XDCB cấp trực tiếp cho công trình thông qua hệ thống kho bạc Nhà nước và phải quyết toan riêng từng công trình.

- Sở Tài chính, Ngân hàng đầu tư phát triển, kho bạc có nhiệm vụ kiểm tra và chỉ cấp phat, thanh toan cho các công trình bảo đam đúng các thủ tục quy định. Nghiêm cấm việc thực thanh, thực chi. Việc thanh toan hết vốn công trình chỉ được thực hiện khi quyết toan công trình đã được cấp thẩm quyền duyệt.

Điều 15: Sở xây dựng căn cứ vào quy định của Nhà nước và của thanh phố, kết hợp tình hình thực tế địa phương, chủ trì việc ra soat lại các định mức kinh tế - kỹ thuật trong XDCB; điều chỉnh những định mức và chi phí không hợp lý;

chỉ đạo hướng dẫn kiểm tra việc xây dựng đơn giá công trình và lập dự toán các công trình xây dựng. Những đơn giá quan trọng phải được sự thống nhất giữa liên ngành xây dựng - Tài chính - Ngân hàng - kế hoạch.

Điều 16:- Ban Tổ chức chính quyền thành phố kiểm tra, sắp xếp lại các Ban Quản lý công trình theo hướng :

- Giải tán các Ban Quản lý công trình không còn vốn đầu tư.

- Giảm biên chế các Ban Quản lý công trình vốn ít.

- Các công trình có quy mô vốn đầu tư từ hai tỷ đồng trở lên được thành lập Ban quản lý công trình để quản lý vốn và tổ chức thi công. Ban quản lý hoạt động cho đến khi công trình hoàn thành việc quyết toán.

Điều 17:- Các UBND quận, huyện, thị xã kết hợp các ngành chức năng trong việc thực hiện quy định này. Qúa trình thực hiện có vấn đề cần bổ sung, các cấp, các ngành, các đơn vị báo cáo UBND thành phố xem xet quyết định ./.

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG